TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày12/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Moong Công Hải
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Minh Quang
Bà Lô Thị Hướng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vy Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Võ Trong Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **C V Đ**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 20 tháng 12 năm 1999, tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Yên Sơn, xã Yên Na, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Khơ mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cụt Văn Lâm (Đã chết) và con bà Lữ Thị Xuân, sinh năm 1968; Vợ: Chưa có; Con: C V Đ sống chung như vợ chồng với chị Lữ Thị Nhung, sinh năm 2002 và 01 người con chung, sinh năm 2019;Tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 5 năm 2021 đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh N V K, địa chỉ : bản Kh C, xã Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh X V T, sinh năm 1979, địa chỉ :bản X P, xã Y N, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 04/5/2021, C V Đ thuê xe máy lai của một người đàn ông lạ mặt chở đến bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Đến bản Đ, Điều nói với người xe máy lai chờ rồi một mình đi bộ lên đồi gặp và hỏi mua của một người đàn ông lạ mặt (không biết rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) 01 gói Heroine được gói bằng bao potylen màu trắng với giá 500.000 đồng. Sau đó C V Đ quay lại nói với người đàn ông lái xe máy lai chở về nhà. Sau khi về đến nhà Điều lấy một ít Heroine ra sử dụng, số còn lại Điều cất giấu vào túi quần để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ ngày 05/5/2021, khi C V Đ đang ở nhà thì có N V K đến hỏi mua ma túy thì C V Đ xúc một ít Heroine ở trong gói được gói bằng bao potylen màu trắng ra bỏ vào mảnh giấy màu trắng kẻ ô ly bán cho N V K với giá 50.000 đồng. Mua được Heroine, Kỳ đưa về nhà sử dụng hết gói Heroine vừa mua được. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, tại nhà ở của mình thuộc bản Yên Sơn, xã Y N, huyện T D, tỉnh Nghệ An, C V Đ bị tổ Công tác Công an huyệnT D bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ bên phải của Điều đang mặc một gói chất bột màu trắng, Điều khai nhận đó là Heroin của Điều mua về để sư dụng và bán kiếm lời.

Kết luận giám định số: 676/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 10/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của C V Đ gửi tới giám định là ma tuý (Heroine), có khối lượng 0,75 (*Không phẩy bảy lăm*) gam.

Bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-TD ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đã truy tố C V Đ về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt: Bị cáo C V Đ từ mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho cho bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo C V Đ đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng

nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C V Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Khoảng 10 giờ ngày 05/5/2021, tại nhà ở của mình thuộc bản Yên Sơn, xã Y N, huyện T D, tỉnh Nghệ An, C V Đ đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho N V K thu số tiền 50.000 đồng. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, cũng tại nhà ở của mình, C V Đ bị tổ công tác Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,75 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời (số ma túy trên có cùng nguồn gốc với nhau). Hành vi mà bị cáo thực hiện đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một

phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức thấp hơn lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung**:** Kết quả xác minh tài sản của các bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa.

Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với người đàn ông lái xe máy lai chở C V Đ trong quá trình đi mua ma túy ở bản Đ và người đàn ông bán ma túy cho Điều, do Điều không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với N V K là người đã có hành vi mua Heorine của C V Đ để sử dụng trái phép. Do hành vi này của Kỳ không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đúng quy định pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo C V Đ, phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: C V Đ 02 (*Hai*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2021.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số 82 ngày 13/7/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An)

Truy thu từ bị cáo C V Đ số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo C V Đ.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 12/8./2021.

***Nơi nhận**:*
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Y N;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Moong Công Hải